Ngày soạn: / 4/2019

Ngày giảng: / 4/2019

 **TIẾT 63:** HÌNH NÓN - HÌNH NÓN CỤT

 **DIỆN TÍCH XUNG QUANH VÀ THỂ TÍCH HÌNH NÓN - HÌNH NÓN CỤT**

**I. Mục tiêu:**

***1. Kiến thức:*** Biết các khái niệm về hình nón, hình nón cụt, đáy của hình nón, mặt xung quanh, đường sinh, chiều cao, mặt cắt song song với đáy và có khái niệm về hình nón cụt, công thức tính diện tích xung quanh, diện tích toàn phần, thể tích của hình nón.

***2. Kĩ năng:*** quan sát, nhận dạng trong thực tế một số vật thể có dạng hình nón, hình nón cụt , tính được diện tích xung quanh, diện tích toàn phần, thể tích của một số vật thể trong thực tế.

***3. Thái độ:*** Yêu thich môn học, cẩn thận,chính xác.

**II. Chuẩn bị**

- GV: Một số vật thể không gian về hình nón, hình nón cụt, cái phễu, cái nón, cốc thuỷ tinh, thước kẻ, com pa.

- HS: Nắm chắc các công thức tính độ dài đường tròn, cung tròn, diện tích hình tròn, quạt tròn.

**III.Tổ chức dạy học:**

***1. ổn định tổ chức:*** 1’

***3.. Khởi động***:

*GV đặt vấn đề về hình nón và các yếu tố về hình nón trong bài này*

**\*. Hoạt động1: Hình nón: Diện tích xung quanh của hình nón Thể tích hình nón:**

- Mục tiêu:

**+** Biết các khái niệm về hình nón: đáy của hình nón, mặt xung quanh, đường sinh, chiều cao, mặt cắt song song với đáy,công thức tính diện tích xung quanh, diện tích toàn phần, thể tích của hình nón

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV+HS**  | **Nội dung** |
| - GV dùng mô hình và hình vẽ 162 trong Sgk – 187 và giới thiệu các khái niệm của hình nón . ?Quan sát mô hình và hình vẽ sgk điền vào chỗ trống *- Cạnh OC quét nên đáy của hình nón, là hình ...........* *- Cạnh AC quét nên ............. của hình nón* *- Mỗi vị trí của AC được gọi là một ............* *- ......... gọi là đỉnh và OA gọi là đường cao .* HS các nhóm chia sẻ. ? Hãy chỉ ra trên hình 163 đỉnh, đường sinh, đường cao, đáy của hình nón. Nghiên cứu SGK và cho biết *?công thức tính diện tích xung quanh của hình nón .* *? công thức tính diện tích toàn phần của hình nón* - GV ra ví dụ sgk - yêu cầu học sinh đọc lời giải và nêu cách tính của bài toán .- HS đọc thông tin và cho biết thể tích của hình nón - GV liên hệ giữa hình nón và hình trụ | **1. Hình nón:** - Quay vuôngtại O một vòng quanh cạnh góc vuông OA cố địnhta được một hình nón.  Hình 163 (SGK – 187)- Cạnh OC quét nên đáy của hình nón, là hình tròn tâm O. - Cạnh AC quét nên mặt xung quanh của hình nón - Mỗi vị trí của AC được gọi là một đường sinh. - A gọi là đỉnh và OA gọi là đường cao . **2. Diện tích xung quanh của hình nón:** - Gọi bán kính đáy hình nón là r, đường sinh là *l* Vậy diện tích xung quanh của hình nón là:Diện tích toàn phần của hình nón ( tổng diện tích xung quanh và diện tích đáy) là : * **Ví dụ:** (Sgk )

Diện tích xung quanh của hình nón là: **3. Thể tích hình nón:** - Thí nghiệm ( hình 90 - sgk )- Ta có : **V nãn  = Vtrô**Vậy thể tích của hình nón là : (h là chiều cao hình nón, r là bán kính đáy của hình nón) |

**\*. Hoạt động2: Hình nón cụt:**

- Mục tiêu: + Biết khái niệm về hình nón cụt.

+ Biết Sử dụng công thức tính thể tích hình nón cụt.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV-HS** | **Nội dung**  |
| - GV yêu cầu học sinh quan sát tranh vẽ trong Sgk đọc thông tin về hình nón cụt sau đó báo cáo lại những kiến thức về hình nón cụt em đã tìm hiểu được- Yêu cầu HS tìm hiểu về công thức tính diện tích xung quanh hình nón cụt | **4. Hình nón cụt:** **5. Diện tích xung quanh và thể tích hình nón cụt:** Cho hình nón cụt ( hình 172 - sgk ) +) r1 ; r2 là các bán kính đáy +) l là độ dài đường sinh .+) h là chiều cao+) Kí hiệu Sxq  và V là thể tích của hình nón cụt |

**V. Hướng dẫn về nhà 5p**

-Học thuộc các khái niệm , nắm chắc các công thức tính .

- Xem lại các ví dụ và bài tập đã chữa .

- Làm bài 1; 2,,4 trong (Sgk – 191,192)

:

Ngày soạn: /4/2019

Ngày giảng: /4/2019

##  Tiết 64. LUYỆN TẬP

**I. Mục tiêu:**

***1.Kiến thức:*** Củng cố cong thức tính S, V hình nón, hình nón cụt

***2.Kĩ năng:*** Vận dụng các công thức tính diện tích xung quanh, diện tích toàn phần, thể tích của hình nón để tính toán.

***3. Thái độ:*** Thấy được một số kiến thức và hình ảnh thực tế về hình nón

**II. Chuẩn bị**

**GV:** Bảng phụ,thước thẳng,phấn màu.

**HS:** Ôn tập công thức tính diện tích,thể tích hình nón

**IV.Tổ chức dạy học:**

***1. ổn định tổ chức:*** 1’

***2. Khỏi động : 8P***

Viết công thức tính diện tích xung quanh và thể tích, diện tích toàn phần của hình nón.

 **3.Các hoạt động**

**Bài tập 2**

- GV treo bảng phụ kẻ sẵn bảng (Sgk – 191), phát phiếu học tập và yêu cầu học sinh hoạt động các nhân hoàn thành các ô trống trong bảng.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Bán kính đáy hình nón (r) | r = 6mm | r = 5mm | r = 1,8mm | r = 0,3mm |
| Chiều cao (h) hình nón  | h = 2mm | h = 3mm | h = 2mm | h = 0,25mm |
|  |  |  |  |
| Thể tích (V) hình nón  | V=.... | V=.... | V=.... | V=.... |

**Bài tập 3**

- GV treo bảng phụ kẻ sẵn bảng (Sgk – 191), phát phiếu học tập và yêu cầu học sinh thảo luận Cặp đôi hoàn thành các ô trống trong bảng.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Bán kính 2 đáy hình nón cụt (r) | Đường sinh hình nón cụt  | Diện tích xung quanh hình nón cụt  | Diện tích toàn phần hình nón cụt  |
| r1= 2cm, r2= 5cm | l=8cm |  |  |
| r1= 1cm, r2= 3cm | l=6cm |  |  |

HS hoạt động nhonsm thực hiện **bài 5,6,7,8**

Các nhóm báo cáo, chia sẻ. GV chốt kết quả

**V. Hướng dẫn về nhà:**

 - Học thuộc công thức , xem lại các bài tập đã chữa .

- Làm bài tập trong phần vận dụng

- Nghiên cứu trước bài : Hình cấu, diện tích xung qquanh và thể tích hình cầu

 Ngày tháng 4 năm 2018

 Duyệt của tổ chuyên môn